TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 13-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN NHÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thời
Ông Phạm Hòa

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Ngô Thanh Hiển và ông Nguyễn Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 08/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/QĐXXST-HS ngày 24/11/2022, đối với bị cáo:

Tống Minh T, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 5 năm 1978, tại tỉnh Thái B; Nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Thôn Bình A, xã Vũ H, huyện Vũ Th, tỉnh Thái B; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; đã chấp hành xong, được xóa án tích; con ông Tống Ngọc TH (chết), con bà Vũ Thị Nh; vợ: Mai Thị Ng, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012; Ngày 10/06/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định khởi tố vụ án; ngày 31/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định khởi tố bị can về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều

260 Bộ luật Hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

* ***Người bị hại:*** Ông Nguyễn Đức V – sinh năm 1988 (chết)

Người đại diện hợp pháp cho ông V có:

- Bà Trần Thị D – sinh năm 1964, là mẹ
- Bà Trần Thị N - sinh năm 1992, là vợ

Cùng nơi cư trú: Khu phố Ngọc An Đ, phường Hoài Thanh T1, thị xã HN, tỉnh Bình Đ. Vắng mặt

* ***Bị đơn dân sự:*** Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải KĐ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang K – Giám đốc

Địa chỉ: Số 03, khu tập thể KQ, đường 7/3, phường Thành T2, quận Hải A1, thành phố Hải Ph. Vắng mặt

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Công ty cổ phần Hoàng H1

Địa chỉ: Số 368 phố Lý B, phường Tiền Ph, thành phố Thái B, tỉnh Thái B

Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Lưu Huy H2 – sinh năm 1963, Chủ tịch Hội đồng quản trị

Địa chỉ: Số nhà 360 đường Trần TT, phường Quang Tr, thành phố Thái B, tỉnh Thái B

- Ông Nguyễn H3 – sinh năm 1967, Tổng giám đốc

Địa chỉ: Lô 13, 14 khu đô thị KĐ, xã Phú X, thành phố Thái B, tỉnh Thái B

- Ông Trần Văn C – sinh năm 1982

Nơi cư trú: Số nhà 37, Tổ 2, phường Đề Th1, thành phố Thái B, tỉnh Thái B

Đều vắng mặt

****Người làm chứng:***

- Ông Ngô Xuân L –sinh năm 1977

Nơi cư trú: Số 199, tổ 13, phường KB, thành phố Thái B, tỉnh Thái B

- Ông Bùi Văn T2 – sinh năm 1969

Nơi cư trú: Thôn Th2, xã Đ1, huyện Đông H, tỉnh Thái B

- Ông Hoàng Trọng C1 – sinh năm 1973

Nơi cư trú: Số 904 X2 Bắc Linh Đ2, phường Hoàng L, quận Hoàng M, thành phố HN

- Ông Phạm Q – sinh năm 1954

Nơi cư trú: Thôn VA, xã Phổ Kh, thị xã Đức Ph1, tỉnh QN

- Bà Nguyễn Thị Nh1 - sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn VAn, xã Phổ Kh, thị xã Đức Ph1, tỉnh QN

- Ông Phạm Minh Tr1 – sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn VA, xã Phổ Kh, thị xã Đức Ph1, tỉnh QN

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 08/3/2022, Tống Minh T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát (viết tắt BKS) 29F – 016.07 (xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải KĐ thuê của vợ chồng ông Phạm Tất Đ, bà Vũ Thị Mai L để kinh doanh vận tải) lưu thông theo hướng từ Nam ra Bắc; T điều khiển xe ô tô đi trên làn đường xe cơ giới phía Tây thuộc phần đường phía Đông của quốc lộ 1A, với tốc độ khoảng 80km/h, lúc này có xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 do Trần Văn Công điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước và cùng làn đường xe cơ giới với xe của Tống Minh T; phía trước cùng làn đường với 02 xe này có xe ô tô tải BKS 77C – 133.19. Ngoài ra còn có xe mô tô BKS 77N9 – 4539 do Nguyễn Đức Việt điều khiển đi ở làn đường xe cơ giới phía Đông thuộc phần đường phía Đông quốc lộ 1A. Khi đến gần vị trí quay đầu xe tại Km 1104 + 1000 QL1A (khu vực này có vạch kẻ dành cho người đi bộ qua đường, chỗ quay đầu xe). Lúc này xe ô tô tải BKS 77C – 133.19 giảm tốc độ, bật đèn xi nhan rẽ trái báo hiệu quay đầu xe từ Đông sang Tây, nên Trần Văn C bấm còi báo hiệu và điều khiển xe khách 17B – 002.21 chuyển qua làn đường phía Đông để tránh vượt xe ô tô tải BKS 77C -133.19, khi nghe tiếng còi thì Nguyễn Đức V điều khiển xe mô tô di chuyển vào làn đường xe thô sơ phía Đông. Tống Minh T điều khiển xe đi phía sau xe của Trần Văn Công không phát hiện tình huống phía trước, nhưng cũng điều khiển xe ô tô khách 29F – 016.07 chuyển sang làn đường xe cơ giới phía Đông để vượt lên bên phải xe ô tô khách 17B – 002.21. Khi toàn bộ thân xe ô tô khách 17B – 002.21 đã chuyển sang làn đường xe cơ giới phía Đông, thì lúc này Tống Minh T đã điều khiển xe chạy vượt lên gần 1/3 thân xe ô tô khách 17B – 002.21, T giảm tốc độ thì phần hông trước bên trái đầu xe ô tô khách BKS 29F – 016.07 va chạm với phần hông sau bên phải xe ô tô khách BKS 17B – 002.21, xe ô tô do T điều khiển bị mất lái và tiếp tục chạy vào làn đường xe thô sơ phía Đông tông vào xe mô tô BKS 77N9 - 4539 làm cho anh Nguyễn Đức V chết tại chỗ và làm cho 03 phương tiện bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 22/TT ngày 15/03/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng ngãi kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Đức V là đa chấn thương.

Tại bản cáo trạng số 45/CT – VKS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố Tống Minh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tống Minh T từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Đức V số tiền là 232.500.000 đồng, bồi thường thiệt hại xe ô tô khách BKS 17B – 002.21, gia đình bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Tống Minh T.

- Đối với Trần Văn Công điều khiển xe ô tô khách 17B – 002.21 đã chuyển làn đường đúng theo quy định, cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tốc độ xe ô tô 17B – 002.21, nhưng không đủ cơ sở giám định. Tuy nhiên, theo dữ liệu giám sát hành trình thì Trần Văn C vi phạm tốc độ là 82/80km/h, nhưng chưa đến mức xử lý hành chính theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với các xe ô tô: Xe ô tô khách BKS 29F – 016.07 và các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe;

+ Thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video;

+ xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 và các giấy tờ có liên quan cơ quan đến chiếc xe;

+ Xe mô tô BKS 77N9 – 4539 và các giấy tờ có liên quan đế chiếc xe;

+ Giấy phép lái xe của Nguyễn Đức V;

+ Giấy phép lái xe của Trần Văn C

Sau khi làm các thủ tục cần thiết, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu, chủ sở hữu nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

+ Đối với giấy phép lái xe của Tống Minh T: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo Tống Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Tống Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có giấy phép lái xe đúng theo quy định, nên nhận thức được rằng điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, phải chú ý quan sát và đề phòng xảy ra tai nạn. Tuy nhiên, ngày 08/3/2022, bị cáo điều khiển xe ô tô khách BKS 29F – 016.07 theo hướng từ Nam ra Bắc, khi đến đoạn đường thuộc thôn Vĩnh An, xã Phổ Khánh, thị xã Đức Phổ, đoạn đường này có biển báo hiệu người đi bộ sang ngang, có vạch kẻ giảm tốc độ, có vạch kẻ người đi bộ qua đường, có chỗ quay đầu xe là các trường hợp phải giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông; ngoài ra phía trước cùng làn đường với xe bị cáo điều khiển có xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 do Trần Văn Công điều khiển; bị cáo không quan sát phía trước xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 có xe ô tô tải BKS 77C – 133.19 báo hiệu chuyển hướng qua đường. Khi xe ô tô khách BKS 17B - 002.21 bật xi nhan, bấm còi chuyển sang làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông để tránh xe ô tô tải BKS 77C – 113.19, bị cáo không giảm tốc độ mà tăng tốc di chuyển sang làn đường cùng với xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 và tiếp tục vượt lên bên phải xe ô tô khách BKS 17B – 002.21. Khi xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 đã ở bên làn đường xe cơ giới phía Đông thì bị cáo xử lý không kịp, bị cáo giảm tốc độ dẫn đến phần hông bên trái đầu xe bị cáo điều khiển va chạm với phần hông bên phải đuôi xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 do C điều khiển, làm cho xe bị cáo điều khiển chạy vào làn đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ tông vào xe mô tô BKS 77N9 – 4539 do anh Nguyễn Đức V đang điều khiển; hậu quả vụ tai nạn làm anh Nguyễn Đức V chết tại chỗ, các xe ô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ; vi phạm Điều 11, 12, 13, 14 Luật giao thông đường bộ; nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Tống Minh T theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật

Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, hậu quả của bị cáo gây ra nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện người bị hại và đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tính ren đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hai; đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe ô tô khách BKS 29F – 016.07 khi gây ra tai nạn có bị hư hỏng, nhưng quá trình điều tra Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải KĐ và người đại diện theo ủy quyền của Công ty không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 khi gây ra tai nạn có bị hư hỏng, nhưng tại giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần H1 với số tiền 10.180.000 đồng, Công ty cổ phần H1 không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Trần Văn C điều khiển xe ô tô khách 17B – 002.21 đã chuyển làn đường đúng theo quy định, cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tốc độ xe ô tố 17B – 002.21, nhưng không đủ cơ sở giám định. Tuy nhiên, theo dữ liệu giám sát hành trình thì Trần Văn C vi phạm tốc độ là 82/80km/h, nhưng chưa đến mức xử lý hành chính theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với các xe ô tô: Xe ô tô khách BKS 29F – 016.07 và các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe;

+ Thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video;

+ xe ô tô khách BKS 17B – 002.21 và các giấy tờ có liên quan cơ quan đến chiếc xe;

+ Xe mô tô BKS 77N9 – 4539 và các giấy tờ có liên quan đế chiếc xe;

+ Giấy phép lái xe của Nguyễn Đức V;

+ Giấy phép lái xe của Trần Văn C;

Sau khi làm các thủ tục cần thiết, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu, chủ sở hữu nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với giấy phép lái xe hạng E số No: 340050344647 mang tên Tống Minh T trả lại cho bị cáo T.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên của HĐXX.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

1. Tuyên bố bị cáo Tống Minh T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo Tống Minh T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tống Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Vũ H, huyện Vũ Th, tỉnh Thái B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiên theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Tống Minh T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số No: 340050344647 mang tên Tống Minh T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Tống Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Duẩn